

Đông Gia Nghĩa, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
Năm học 2025 – 2026
Chủ đề: Kỷ cương, sáng tạo, đột phá và phát triển

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 38 /KH- UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của UBND Phường Đông Gia Nghĩa về việc “Thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2025-2026”;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục số 53/KHGD-TVO ngày 13 tháng 9 năm 2025 của trường tiểu học và trung học cơ sở Trần Văn ƠN năm học 2025-2026;

Bộ phận chuyên môn trường tiểu học và trung học cơ sở Trần Văn ƠN xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026 như sau:

I. Đặc điểm tình hình.

1. Tình hình đầu năm học 2025-2026

1.1. *Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên:* Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên kể cả hợp đồng : 32 người (Trong đó hợp đồng 111 là 01 giáo viên)

* Giáo viên đứng lớp: 26 giáo viên, trong biên chế là 25 người (Hợp đồng 01), chia thành 2 tổ CM:

- Tổ CM THCS 14 giáo viên.
- Tổ CM tiểu học: 12 giáo viên.

* Ban Giám hiệu : 02

* Chất lượng đội ngũ: 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo và trên chuẩn.

Trong đó:

+ Giáo viên có trình độ đại học: 23

+ Giáo viên có trình độ cao đẳng: 02 người.

1.2. Học sinh: 16 lớp

Khối lớp	Số lớp	Số lớp, số học sinh				
		Số học sinh				
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số	Hộ nghèo/cận nghèo
1	2	50	29	43	25	1/5
2	1	42	19	39	19	5/4
3	2	45	22	37	18	2/6
4	2	47	28	36	20	3/3
5	1	38	18	32	15	2/4
Tổng	08	222	116	187	97	13/22
6	2	82	45	63	32	7/9
7	2	77	36	52	27	3/4
8	2	61	34	39	22	3/4
9	2	62	36	47	28	2/6
Tổng	8	282	151	201	109	15/23
Tổng cộng	16	504	267	388	206	28/45

2. Những thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Là đơn vị đóng trên địa bàn TDP Tỉnh Wel Đơm, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh lâm Đồng, được sự quan tâm của Phòng Văn Hóa-Xã hội, của Đảng bộ và chính quyền địa phương.

Đội ngũ giáo viên, công nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm cao, vững vàng về chuyên môn. Trình độ đào tạo: 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn; 100% giáo viên được xếp loại từ Khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp.

Đa số phụ huynh học sinh ngày càng quan tâm nhiều hơn đến việc học tập của con em.

2.2. Khó khăn.

** Giáo viên*

- Cơ cấu giáo viên giữa các bộ môn chưa thật hợp lý nên ảnh hưởng đến công tác phân công chuyên môn giảng dạy cũng như thực hiện các kế hoạch khác của nhà trường.

- Một số giáo viên chưa mạnh dạn áp dụng Công nghệ AI vào công tác giảng dạy.

- Công tác chủ nhiệm không đồng đều, một vài đồng chí chưa thực sự cố gắng học hỏi kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm.

- Một số phòng học đã đến thời kỳ xuống cấp hư hỏng, trang thiết bị cho phòng thư viện thiếu, phòng bộ môn chưa đủ, phòng thí nghiệm thực hành hạn chế, phòng máy vi tính cũ kỹ và các ĐDDH chưa được mua sắm và thay thế.

** Phụ huynh và học sinh*

- Số học sinh thuộc diện gia đình khó khăn còn nhiều.

- Một bộ phận phụ huynh chưa thường xuyên quan tâm đến việc học tập của con em mình (Bận làm ăn kinh tế), dẫn đến khâu phối hợp giữa phụ huynh và giáo viên chưa thực sự hiệu quả;

- Địa bàn rộng, phức tạp, nhiều thành phần, nhiều hình thức vui chơi dẫn đến tình trạng học sinh bỏ bê việc học tập.

II. Thực hiện kế hoạch giáo dục.

Chủ đề: *Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương*

1. Kế hoạch thời gian.

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

2. Kế hoạch dạy học.

Số tiết tổng thể:

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học	Ghi chú
Ngữ văn		140	4 tiết/tuần
Toán		140	4 tiết/tuần
Tiếng Anh		105	3 tiết/tuần
Giáo dục công dân		35	1 tiết/tuần
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	105	3 tiết/tuần
	Địa lý		
Hóa			

Khoa học tự nhiên	Lý	140	4tiết /tuần
	Sinh		
	Tổng hợp KHTN		
Công nghệ		35	1 tiết/tuần (K6,7)
		52	1,5 tiết/tuần (K8,9)
Tin học		35	1 tiết/tuần
Giáo dục thể chất		70	2 tiết/tuần
Nghệ thuật	Âm nhạc	35	70 tiết
	Mĩ thuật	35	
Hoạt động trải nghiệm, HN	Chào cờ + SHL	70	105 tiết
	HD Trải nghiệm	35	
Giáo dục địa phương		35	
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29 tiết/ tuần	
Tổng số tiết học/ năm		1015 tiết	

1.1. Chương trình dạy tăng cường, phụ đạo (dự kiến).

TT	MÔN	SỐ TIẾT HỌC TRONG TUẦN			
		Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1	Toán	2	2	2	2
2	Ngữ văn	2	2	2	2
3	Ng. Ngữ	2	2	2	2

III. Các nhiệm vụ năm học.

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

a. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹ (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp.

b. Tiếp tục thực hiện công tác phát triển nguồn đội tuyển và chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

c. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới phương pháp; thực hiện quản trị ở các lớp kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả.

d. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển

¹ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm; Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020.

khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học (100% giáo viên áp dụng CNTT trong các tiết giảng dạy).

e. Tập trung phát triển và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

g. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục:

2.1.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

a. Về thực hiện kế hoạch giáo dục:

- Chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch chuyên môn và thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục hiện hành theo khung thời gian thực học 35 tuần trong đó HKI 18 tuần, HKII 17 tuần học theo nội dung dạy học tại Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Kế hoạch số 38/KH- UBND Phường Đông Gia Nghĩa ngày 03/9/2025 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2025-2026.

- Giáo viên bộ môn thông qua Tổ CM xây dựng và thực hiện KHDH theo chủ đề phù hợp điều kiện thực tế và khả năng học tập của HS, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức liên quan giữa các môn học, thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh.

- Giáo dục địa phương thực hiện theo Kế hoạch số 48/KH-TVO ngày 10/9/2025 của trường TH&THCS Trần Văn Ôn về Kế hoạch triển khai dạy học giáo dục địa phương tại trường TH&THCS Trần Văn Ôn năm học 2025 – 2026.

- Thực hiện giáo dục hòa nhập, trẻ khuyết tật, vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại theo hướng động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho học sinh khuyết tật được hòa nhập học tập và có thể học lên sau phổ thông. Không coi học sinh khuyết tật là ngồi nhầm lớp.

b. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong nhà trường theo Thông báo kết luận số 158/TB-BGDĐT ngày 4/3/2019.

d. Dạy học tiếng Anh: Thực hiện theo Kết luận 91- KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị và Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ² đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển

² Kết luận 91- KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã

của địa phương hướng tới mục tiêu thiết lập một môi trường học tập tiếng Anh toàn diện, khuyến khích học sinh sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp và học tập hiệu quả, các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo Đề án và Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện kiểm tra đánh giá theo công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT. Tổ chức ngoại khóa môn tiếng Anh cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động câu lạc bộ STEM, tổ chức ngày hội STEM cấp trường.

2.1.2. Nâng cao chất lượng giáo dục hai mặt

a. Hạnh kiểm (Rèn luyện): Tập trung giáo dục đạo đức, tác phong cho học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, đấu tranh phòng chống các hiện tượng tiêu cực phi đạo đức và các tệ nạn xã hội.

b. Học lực (Học tập): Nâng cao chất lượng đại trà; rút ngắn chênh lệch về chất lượng giữa giáo viên tự đánh giá và kiểm tra thi cử, giảm tỉ lệ trung bình, hạn chế yếu kém, nâng cao chất lượng học sinh giỏi.

c. Chất lượng đại trà: Rà soát sự phân bổ giáo viên theo từng phân môn so với năm qua, sắp xếp bố trí giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn phù hợp để nâng cao chất lượng đại trà.

2.2. Thực hiện các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh:

2.2.1. Thực hiện phương pháp dạy học:

Đổi mới PPDH theo tinh thần công văn số 3535/BGD&ĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án, phát huy tính tích cực, sáng tạo, trải nghiệm, chủ động của học sinh được xem là nhiệm vụ trọng tâm của chuyên môn. Tích cực UDCNTT phù hợp với nội dung bài học, đặc biệt đưa trí tuệ nhân tạo vào nhà trường phục vụ công tác dạy học cũng như quản lí. Chú trọng đến dạy cách học, cách nghĩ, đảm bảo trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi HS. Chú ý đến dạy học phân hóa HS theo đối tượng phù hợp.

2.2.2. Hình thức tổ chức dạy học:

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của HS; sử dụng các hình thức dạy học

hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục; Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đến năm 2030.

trên cơ sở ứng dụng CNTT trên lớp học. Ngoài ra, GV cần chú trọng đến việc hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức công tác NCKH trong GV và HS ngay từ đầu năm học. Tổ chức, vận động, khuyến khích HS tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật các cấp, Tăng cường và sử dụng có hiệu quả hoạt động dạy học thí nghiệm, thực hành của học sinh.

2.2.3. Thực hiện kiểm tra, đánh giá:

- Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm, nhận xét, đánh giá trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng; đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Bài kiểm tra đánh giá bằng điểm số: Xây dựng đề kiểm tra theo ma trận kết hợp trắc nghiệm và tự luận (Tùy thuộc bộ môn, nhưng phải theo KH tổ cốt cán chung thành phố) đủ 4 mức độ (*nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao- sáng tạo*) hướng tới việc phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi-đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Bài kiểm tra đánh giá định kỳ (đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ): Được thực hiện kiểm tra trên giấy (nhà trường tổ chức kiểm tra tập trung một số môn).

- Kết hợp kiểm tra lý thuyết với kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Đối với các môn KHXH cần tăng cường các câu hỏi mở gắn với thời sự quê hương đất nước để HS bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra phải có sự nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của HS. Chú ý hướng dẫn HS đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài theo định hướng phát triển năng lực học sinh (tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>),

2.3. Giáo dục hướng nghiệp.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học. Đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng

nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS. Dựa vào chương trình dạy nghề phổ thông của Bộ GDĐT để chọn lựa, bổ sung các chương trình dạy nghề đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và điều kiện dạy học của nhà trường; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông.

2.4. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng năng lực số của học sinh để điều chỉnh các tiêu chí trong Khung năng lực số cho phù hợp với điều kiện tổ chức của nhà trường; hình thức đánh giá cần đa dạng, linh hoạt (trực tiếp hoặc trực tuyến) phù hợp với điều kiện thực tiễn. Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo³, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo⁴ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

2.5. Hoạt động tập thể.

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT- BGDDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

2.6. Đổi mới hoạt động tổ chuyên môn:

2.6.1. Sinh hoạt chuyên môn: Đẩy mạnh việc đổi mới trong sinh hoạt CM theo hướng nghiên cứu bài học, hướng dẫn Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH

³ Công văn số 150/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên

⁴ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

ngày 08/10/2014 của BGD&ĐT định kỳ 02 lần/ tháng, lồng ghép vào các tiết chào cờ đầu tuần.

2.6.2. Tổ chức chuyên đề:

Thực hiện 04 chuyên đề/tổ/năm (2CD/HK)

Nội dung chuyên đề cần lựa chọn vấn đề mới, mang tính lan tỏa, có tính giáo dục cao.

2.6.3. Dạy học chủ đề: Dạy học ít nhất 02 chủ đề/học kỳ.

2.6.4. Đảm bảo mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 sản phẩm/ năm đưa lên trang mạng trường học kết nối.

2.6.5 Thành lập 03 Câu lạc bộ (Gồm: CLB STEM là CLB Văn học –Nghệ Thuật, CLB Ngoại ngữ). Tổ chức ngày hội STEM cấp trường; Mỗi tổ phải tổ chức ít nhất 1 Chuyên đề cấp trường. Mỗi tổ có ít nhất 1 sản phẩm tham gia dự thi KHKT cấp trường, 01 Sản phẩm dự thi Sáng tạo TTN-NĐ cấp trường.

2.6.6. Cữ đủ chỉ tiêu học sinh tham gia kỳ thi chọn Học sinh giỏi các cấp (Nếu có), Khuyến khích Gv tham gia dự thi GVCN giỏi cấp trường.

2.6.7. 100% các trường tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do UBND, phòng VH-XH phát động.

2.6.8. Tăng cường hoạt động Ban biên tập website; fanpage; facebook; 100% trường ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, quản lý học sinh, thời khóa biểu, giáo án, có kho bài giảng điện tử dùng chung trong nhà trường...

2.7. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên:

- Tham gia tốt việc tập huấn chuyên môn nghiệp vụ do các cấp tổ chức.
- Tổ chức BDGV, hỗ trợ các hoạt động dạy học qua “Trường học kết nối”
- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả các tiết dự giờ kiểm tra nội bộ, thao giảng, hội thi GVDG...

2.8. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Thực hiện Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/1/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT 2018.

Triển khai cú Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo, phụ huynh và học sinh về công nghệ số, sử dụng AI, Chat GPT....vv.

2.9. Tổ chức hội thi GVCN giỏi cấp trường.

Dự kiến: Thời gian từ 13/10/2025 đến 24/10/2025 (Có kế hoạch kèm theo)

IV. Chỉ tiêu phấn đấu 2025 - 2026:

1. Về tư tưởng chính trị

- Thực hiện đúng chủ chương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước:
 - + 100% Cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong trường thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên.
 - + 100% các đ/c thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế dân chủ trong trường học.
 - + 100% các đ/c có tinh thần khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- Xây dựng khối đại đoàn kết trong nội bộ đơn vị và xây dựng phẩm chất đạo đức nhà giáo:
 - + 100% các đ/c tích cực xây dựng khối đại đoàn kết nội bộ trong tổ, trong tập thể.
 - + 100% các đ/c cán bộ giáo viên trong trường luôn nêu cao tinh thần giữ gìn phẩm chất đạo đức nhà giáo, là một tấm gương để học sinh noi theo.

2. Về chuyên môn, nghiệp vụ

2.1. Đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường.

- 100% Cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, lên lớp đảm bảo giờ giấc đúng theo quy định và quy chế CM nhà trường đề ra.
- 100% Cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường không vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường và quy chế chuyên môn.
- 100% các đ/c Đảm bảo đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn, ghi chép đầy đủ, quản lý khoa học.
- 01 Gv tham gia học học chuẩn trình độ đào tạo (Đc Vĩnh);
- 80% CB, GV, NV đạt danh hiệu LĐTT trở lên trong đó: 5 đồng chí đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; 01 đc đạt CSTĐ cấp tỉnh.
- 100% giáo viên thi giáo viên dạy giỏi, GV chủ nhiệm giỏi cấp trường
- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn
- 100% giáo viên tham gia các phong trào do các cấp tổ chức khi được nhà trường, chuyên môn phân công.

2.2. Chỉ tiêu về chất lượng 2 mặt giáo dục học

- Kết quả học tập:

Tổng số học sinh	Tốt/Giỏi		Khá		Đạt		Chưa đạt		Ghi chú
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	
281	8	2,85%	55	19,5%	214	76,16%	4	1,4%	

- Kết quả rèn luyện

Tổng số học sinh	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Ghi chú
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	
277	257	92,53%	20	7,47%	0	0	0	0	

- **NCKT và KHST:** Mỗi cuộc thi có 02 sản phẩm dự thi (đạt giải)

Dạy học STEM: Yêu cầu các bài học có ND dạy stem đều phải có sản phẩm stem.

- **CLB STEM:** Thực hiện hoạt động trải nghiệm STEM: Mỗi môn 1 bài.

- **Tổ chức ngày hội STEM:** Tổ chức 1 lần (các lớp đều có sản phẩm tham gia).

Thành lập CLB: 01 CLB Thể thao; CLB ...

a. **Các cuộc thi khác:** Tham gia đầy đủ các cuộc thi, khi có Văn bản HD.

2.4. **Chỉ tiêu khác:**

Duy trì sĩ số: 99% trở lên.

Lên lớp thẳng: 97% trở lên; Lên lớp sau khi rèn luyện trong hè: 98% trở lên.

+ Lưu ban, bỏ học: dưới 2%.

+ Xét tốt nghiệp THCS đạt 100%.

+ 50-60 % lớp đạt lớp tiên tiến.

* **Ban Biên tập:** Website: Xây dựng quy chế hoạt động của ban.

* **Tổ Tư vấn học đường:** cô Bùi Thanh Hương phụ trách.

2.5. **Chỉ tiêu tập thể và các đoàn thể trong nhà trường.**

- Các tổ chức Công đoàn, Đoàn TN, Đội TNTPHCM đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Các tổ CM: 100% tổ CM đạt LĐTĐ và LĐXS.

- Công tác phổ cập THCS: Duy trì đạt mức độ II

3. Về đội ngũ giáo viên:

3.1. **Tổ chuyên môn:**

- 100% tổ chuyên môn có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định và được đánh giá khá-tốt;

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 4 chuyên đề /năm

- 100% tổ chuyên môn sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học; thực hiện sinh hoạt trên trường học kết nối, thực hiện đánh giá giờ dạy theo QĐ 112 của SGD&ĐT.

- Họp tổ chuyên môn 02 lần/tháng;

- Tổ chức giờ dạy STEM và Xây dựng chủ đề dạy học STEM, Ngày hội STEM.

V. Giải pháp:

1. Đối với giáo viên:

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học, nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Có ý thức vươn lên và làm tốt nhiệm vụ được giao. Đặt mục tiêu chất lượng đào tạo lên hàng đầu.

- Tích cực, mạnh dạn trao đổi kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau, thống nhất phương pháp giảng dạy một số dạng bài khó. Thường xuyên trau dồi kiến thức, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng tổ chức hoạt động dạy học, các kỹ năng sử dụng phương tiện dạy học hiện đại.

- Tích cực sử dụng TB-ĐDDH. Thực hiện tốt chương trình công nghệ giáo dục, ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động theo nội dung và nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt các quy định của CM và các nhiệm vụ CM của năm học mà trọng tâm là việc xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, giờ giấc ra vào lớp, đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG, công tác bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu kém, xây dựng hồ sơ cá nhân, công tác tự học, tự bồi dưỡng. Thực hiện những quy định về đạo đức nhà giáo và nếp sống văn hóa học đường, quy định nội bộ của nhà trường, quy định về giảng dạy, quy định về dạy thêm, học thêm.

- Có trách nhiệm trong GD đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống cho HS.

- Hoàn thành việc chọn các đội tuyển HSG 9 môn văn hóa... Hướng dẫn học sinh hình thành ý tưởng, viết đề tài tham dự Hội thi nghiên cứu Khoa học kỹ thuật của tất cả các môn. Chuẩn bị cho các em có được các kỹ năng, kiến thức cần thiết để tham gia các Hội thi do cấp trên tổ chức.

- Chăm lo việc phụ đạo HS yếu. Hướng dẫn các em biết cách tự học.

- Xây dựng bộ hồ sơ cá nhân đẹp về hình thức, đảm bảo về nội dung.

- Cùng với tổ CM thực hiện tốt các chuyên đề đổi mới PPDH.

2. Các tổ chuyên môn:

- Tổ chức sinh hoạt tổ CM theo hướng nghiên cứu bài học, chất lượng, hiệu quả và đúng quy định (2 lần/tháng).

- Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc thực hiện kế hoạch hoạt động của trường.

- Xây dựng kế hoạch cho tổ hoạt động: Kế hoạch hoạt động năm học, tháng, tuần; Kế hoạch thực hiện đổi mới phương pháp dạy học...

- Tăng cường công tác quản lý chỉ đạo tổ thực hiện theo kế hoạch đã đề ra. Chú trọng quản lý việc thực hiện chương trình. Ôn học sinh giỏi, phụ đạo HS yếu kém. Tổ chức chuyên đề cấp tổ; thực hiện chuyên đề cấp trường, cấp huyện. Chỉ đạo thống nhất hình thức kiểm tra và việc xây dựng ngân hàng đề.

- Kiểm tra, theo dõi, nhắc nhở để hạn chế vi phạm quy chế chuyên môn.

- Đầu tư cho việc tổ chức các chuyên đề, các chủ đề thiết thực.
- Đánh giá đúng năng lực giảng dạy GV, có trách nhiệm bồi dưỡng GV chưa vững, chú trọng chất lượng các tiết dạy minh họa chuyên đề, dạy giỏi các cấp.

- Xây dựng hồ sơ của tổ chuyên môn theo đúng quy định.
- Đảm bảo thông tin (*trực báo, báo cáo...*) cho nhà trường đảm bảo.

3. Chuyên môn trường:

- Tổ chức phong trào “*Thi đua dạy tốt - học tốt*” xuyên suốt năm học.
- Quán triệt và tổ chức thực hiện tinh thần và chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục của Đảng của ngành, các văn bản chỉ đạo chuyên môn.

- Có kế hoạch sát đúng, phù hợp cho các tổ CM thực hiện. Chỉ đạo các tổ tập trung cho việc nâng cao chất lượng. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hiện chương trình, đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá HS, làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

- Tạo điều kiện để giáo viên thành thạo trong việc sử dụng công nghệ hiện đại và khai thác thông tin phục vụ cho việc nâng cao chất lượng dạy và học và hoàn thành chỉ tiêu sử dụng giáo án điện tử.

- Phân công chuyên môn phù hợp với năng lực giáo viên để phát huy được thế mạnh đội ngũ đồng thời để công việc trôi chảy.

- Làm tốt công tác tự kiểm tra nội bộ trường học.
- Chỉ đạo bộ phận thư viện thiết bị trường học phục vụ tốt việc dạy học.
- Xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm quy chế chuyên môn.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Chuyên môn trường

- Quán triệt kế hoạch hoạt động chuyên môn trên đây thông qua phiên họp chuyên môn đầu năm học 2025-2026 để các tổ chuyên môn và giáo viên nắm bắt, triển khai, thực hiện kịp thời.

- Theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện của giáo viên trong suốt năm học.

2. Tổ chuyên môn

- Chủ động, sáng tạo tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo yêu cầu.
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ dựa trên thực tế công tác của tổ chuyên môn và đặc thù bộ môn mà tổ chuyên môn đảm trách để có kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học của tổ.

3. Giáo viên:

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo kế hoạch chuyên môn liên quan đến bộ môn đảm trách.

VII. KẾ HOẠCH CHI TIẾT CÁC THÁNG:

Thời gian	Nội dung về công việc	Phân công nhiệm vụ
-----------	-----------------------	--------------------

Tháng 8	- Phân công chuyên môn (giảng dạy, kiêm nhiệm) cho giáo viên - Xếp TKB - Phổ biến lại các quy định về chuyên môn (hồ sơ, giáo án...) - Triển khai dạy học theo phân phối chương trình (KHDH) - Xây dựng kế hoạch bộ môn (PPCT). - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch. Tham gia bồi dưỡng chính trị Chính trị hè. - Tập huấn bồi dưỡng giáo viên sử dụng học bạ điện tử trong trường. - Tập huấn phần mềm AI - Xây dựng Kế hoạch chuyên môn nhà trường	- Hiệu trưởng - TKHD -Toàn thể CBGV-NV - Toàn trường - Toàn trường - Toàn trường - Hiệu trưởng
Tháng 9	-Họp hội đồng tháng 9 và triển khai công việc khai giảng năm học 2025 – 2026. (Học kỳ 1 từ ngày 08/9/2025 đến 18/01/2026) - Kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu năm học các lớp. - Họp tổ trưởng, tổ phó chuyên môn các tổ triển khai KHCM. - Duyệt KHDH các tổ. - Kiểm kê, đề xuất mua sắm SGK, TBDH phục vụ công tác giảng dạy - Dạy học theo kế hoạch dạy học đã xây dựng việc dạy học theo chủ đề. - Kiểm tra việc đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá và lồng ghép trải nghiệm sáng tạo vào dạy học. - Phổ biến lại việc dạy học theo chủ đề, đổi mới PPDH, ra đề kiểm tra đánh giá, chấm trả bài kiểm tra theo đúng quy định. -Cử GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch, hướng dẫn lồng ghép ANQP, trải nghiệm sáng tạo vào dạy học. - Xây dựng kế hoạch thi GVCN giỏi cấp trường.	- Hiệu trưởng - Hiệu trưởng - Hiệu trưởng, TT, TP -GV -Toàn thể CBGV-NV - Toàn trường - Toàn trường - Toàn trường

	- Triển khai công tác thi đua GV, đăng ký thi đua. Tổ chức phát động thực hiện các phong trào thi đua năm học 2025-2026 (HNVC-NLĐ). - Kiểm tra kết quả phổ cập giáo dục năm 2025. - Triển khai phát động Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp trường. - Phát động Cuộc thi trường học “Xanh- sạch- đẹp- an toàn”. ở các lớp. (Đội TNTP-HCM)	- trường - Hiệu trưởng -Toàn thể CBGV-NV - Thi đua
Tháng 10	- Họp CM tháng 10 -Hoàn thiện cập nhật số liệu đầu năm trên hệ thống CSDL. - Dạy học theo phân phối chương trình đã xây dựng và việc dạy học theo chủ đề. - Tăng cường ổn định nề nếp dạy và học. - Cử giáo viên tham dự chuyên đề chuyên môn (do các tổ, các giáo viên cốt cán thực hiện, nội dung tập trung về xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, lồng ghép các chủ đề, giáo dục STEM). - Triển khai các cuộc thi qua mạng. - Phát động và tổ chức thi: Khoa học kỹ thuật cấp trường. -Triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên - Tổ chức chuyên đề, hội giảng, Thi GVCN giỏi - Tổng hợp các sản phẩm và hoàn thiện hồ sơ KHKT - Thực hiện các kế hoạch và triển khai thực hiện chuyên đề, chủ đề - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên trên Vnedu (Đợt 1: Từ tuần 1 đến tuần 9) - Đánh giá việc thực hiện công tác chuyên môn của giáo viên. - Triển khai các quy định về chuyên môn do trường và ngành yêu cầu. - Lên Kế hoạch kiểm tra các môn định kỳ theo kế hoạch HNVC-NLĐ (Tuần 9)	- Chủ trì HT GV, NV - TKHD, Bộ phận phụ trách -GV, NV. -TPT đội, GV, NV. -TT, TP, GV - GVH D, HS -GVDH, HS - GV -Các tổ CM -T Hậu -Các TT, Tp, GV - CM, TT, TP -CM
Tháng 11	-Họp CM tháng 11 - Tổ chức phong trào thi đua giờ học tốt, ngày học tốt nhân kỷ niệm 80 năm, ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. - Tổng kết, phát thưởng GVCN giỏi cấp trường năm học	- CB, GV, NV - Toàn trường

	2025-2026 - Tiếp tục thực hiện tốt dự giờ kiểm tra nội bộ (Dự giờ đột xuất GV giảng dạy). - Tăng cường ổn định nề nếp dạy và học. - Các tổ sinh hoạt chuyên môn, tổ chức sinh hoạt nhóm theo từng bộ môn đặc trưng để thảo luận và giải quyết những vấn đề khó, sinh hoạt CM theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên - GVHD Hoàn thiện hồ sơ cuộc thi Khoa học kỹ thuật gửi về Phòng VH-XH trước ngày 25/11/2025	- CM, TT, TP, GV. GV, HS -CM, TT, TP -GVHD, HS
Tháng 12	- Họp CM tháng 12: - Dạy học theo phân phối chương trình đã xây dựng việc dạy học theo chủ đề. - Triển khai kế hoạch kiểm tra học kỳ I, phân công GV ra đề, coi kiểm tra...vv học kỳ 1. Đánh giá, nhận xét công tác kiểm tra HK1. - Ôn tập cho học sinh kiểm tra học kì I - Tiếp tục thực hiện dự giờ kiểm tra nội bộ. - CM Hoàn thành hồ sơ dự Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh gửi về SGD trước 15/12/2025. Chấm trước 30/12/2025.(Nếu có) - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên (Đợt 2: Từ tuần 10 đến tuần 19) + Tổ chức sinh hoạt nhóm theo từng bộ môn đặc trưng để thảo luận và giải quyết những vấn đề khó trong công tác chuyên môn, sinh hoạt CM theo nghiên cứu bài học + Xây dựng ngân hàng đề từ thư viện câu hỏi và thực hiện việc ôn tập cho học sinh kiểm tra học kì I. - Báo cáo thống kê chất lượng giữa năm học 2025-2026 gửi về hiệu trưởng	-BGH-GV -GV -BGH, GV, NV -GV, HS -GVHD, HS tham gia. -CM+TT, TP -TCM -CM - Hiệu trưởng
Tháng 1	- Sơ kết học kỳ I. Tổng hợp, báo cáo kết quả học tập hs. - Triển khai chương trình HKII (Học kỳ 2 từ ngày 18/01/2026 đến 31/5/2026) theo kế hoạch dạy học đã xây dựng việc dạy học theo chủ đề. - Triển khai viết SKKN. - Tiếp tục thực hiện tốt dự giờ kiểm tra nội bộ.	- Hiệu trưởng, GV, NV -Bgh -CM, GV -CM, GV
Tháng	- Nghỉ Tết Nguyên Đán 2025	

2	- Hợp tổ chuyên môn - Dạy học theo phân phối chương trình đã xây dựng việc dạy học theo chủ đề. - Tăng cường ổn định nề nếp dạy và học. - Các tổ triển khai Cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên và nhi đồng tỉnh Lâm Đồng năm 2025-2026 (Khi có VB hướng dẫn). - Tổ KHXH phát động và tổ chức thi: Hùng biện tiếng Anh cấp trường. + Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác chuyên môn của giáo viên + Tổ chức sinh hoạt nhóm theo từng bộ môn đặc trưng để thảo luận và giải quyết những vấn đề khó trong công tác chuyên môn.	-CM, GV -GV -CM, GV, HS -GVCN -GVHD -Tổ KHXH -CM
Tháng 3	- Dạy học theo phân phối chương trình đã xây dựng việc dạy học theo chủ đề. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên (Đợt 3: Từ tuần 20 đến tuần 27) - Tăng cường ổn định nề nếp dạy và học. - Tiếp tục thực hiện tốt dự giờ kiểm tra nội bộ. - Lựa chọn sản phẩm tham gia dự thi Hùng biện tiếng Anh THCS cấp tỉnh (Nếu có). + Tổ chức sinh hoạt nhóm theo từng bộ môn đặc trưng để thảo luận và giải quyết những vấn đề khó trong công tác chuyên môn. - Kiểm tra giữa kỳ II các môn.	-GV -CM, TT, TP -GVCN, HS -CM, TT, TP -GVHD - Môn Ngoại Ngữ -Toàn trường
Tháng 4	- Hợp tổ chuyên môn - Dạy học theo phân phối chương trình đã xây dựng việc dạy học theo chủ đề. - Tổ chức dạy chuyên đề cấp trường. + Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác chuyên môn của giáo viên + Xây dựng ngân hàng đề từ thư viện câu hỏi và thực hiện việc ôn tập cho học sinh kiểm tra học kì II + Thực hiện việc ra đề kiểm tra học kì II - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên - Tăng cường ổn định nề nếp dạy và học. - Tiếp tục thực hiện tốt dự giờ thăm lớp.	-CM, TT, TP, GV -GV, HS -Các Tổ -CM, GV, HS -CM, TT, TP

Tháng 5	- Họp tổ chuyên môn - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên (Đợt 4: Từ tuần 28 đến tuần 35) - Lựa chọn sản phẩm tham gia cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên và nhi đồng cấp thành phố năm 2025-2026 (Nếu có). + Đánh giá công tác ôn tập, ra đề kiểm tra, chấm điểm, vào điểm và báo cáo chất lượng bộ môn học kì 2 của giáo viên + Tổ chức sinh hoạt nhóm theo từng bộ môn để thảo luận, đánh giá về đề kiểm tra học kì 2 - Tăng cường ổn định nề nếp dạy và học. - Báo cáo kết quả học kỳ II. - Kiểm tra chéo hồ sơ học sinh K9 tại trường - Xét công nhận tốt nghiệp THCS HSK9 - Kết thúc năm học. - Báo cáo kết quả chất lượng năm học 2025-2026 - Lập kế hoạch ôn tập cho học có học lực yếu kiểm tra lại. - Lên kế hoạch và tổ chức cho HS yếu kiểm tra lại.	-Thành viên Các tổ. -GVHD -CM -Các tổ -GV,HS -CM -CM, TKHĐ - GVCN k9 - CM, - GVCN k9 -CM,GV -CM, GV,HS
Tháng 6	- Tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn	-BGH, GV
Tháng 7	-Tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn	

Nơi nhận:

- Các TT, TP và giáo viên THCS (Th/h);
- Lưu: VT, HSCM.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Hữu Vọng